

Số: 98/2021/QĐST – HNGĐ

Phúc Yên, ngày 16 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kim D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Y, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Dương Văn B, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Kim D và anh Dương Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Kim D và anh Dương Văn B xác nhận có 03 con chung là cháu Dương Minh Quỳnh A, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2008; Cháu Dương Minh H, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2011 và cháu Dương Minh H1, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2015. Ly hôn, giao chị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Minh Quỳnh A và cháu Dương Minh H1; giao anh B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Dương Minh H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thể lao động tự túc được (Hiện nay cháu Q A và cháu H1 đang ở cùng chị D, cháu H đang ở cùng anh B). Chị D và anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Phạm Thị Kim D và anh Dương Văn B không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Kim D tự nguyện chịu toàn bộ án phí

hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại chị Phạm Thị Kim Dung 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0008887 ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị D đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND TP.P;
- Chi cục THADS TP.P;
- UBND X.C, TP.P;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Anh Vũ